

# Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu của sinh viên

NGUYỄN NGỌC TUẤN\*

## Tóm tắt

Nghiên cứu nhằm xác định và đo lường các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu của sinh viên. Kết quả chỉ ra 6 nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của sinh viên, sắp xếp theo thứ tự ảnh hưởng giảm dần, gồm: Người thân; Chi phí; Cơ hội việc làm tương lai; Cơ sở vật chất; Chương trình học và Truyền thông. Đây là cơ sở quan trọng để đề xuất một số hàm ý quản trị nhằm giúp lãnh đạo nhà trường có những giải pháp, chiến lược về quản lý, tuyển sinh phù hợp để thu hút học sinh.

**Từ khóa:** quyết định chọn trường, học sinh, Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

## Summary

The study aims to identify and measure factors affecting students' decision to choose Ba Ria - Vung Tau University. The results of empirical research point out 6 factors impacting students' decision, sorted in descending order of influence, which are Relatives, Cost, Future job opportunities, Facilities, Curriculum and Communication. The findings assist leaders of Ba Ria - Vung Tau University in proposing proper solutions and strategies on management and enrollment to attract students.

**Keywords:** decision to choose a university, students, Ba Ria - Vung Tau University

## GIỚI THIỆU

Trong Chiến lược phát triển Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2020-2025, Trường dựa trên lợi thế của mình về địa lý, nhu cầu học đại học lớn, đội ngũ nhân sự sẵn có để trở thành đại học dẫn đầu trong khu vực về lĩnh vực biển. Theo đó, Trường sẽ tập trung tăng trưởng và nâng cao chất lượng về các ngành về kinh tế biển, hàng hải, thủy hải sản để đến năm 2025, tổng số sinh viên đại học đạt 15.000.

Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu đã đặt ra nhiệm vụ trọng tâm là tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong thời gian tới. Để làm được việc này, Trường cần có sự đánh giá nghiêm túc, đầy đủ về đối tượng đang theo học để hiểu rõ động cơ, nguyên nhân các em lựa chọn vào học tại Trường. Từ đó, có những chiến lược, giải pháp cụ thể để cải thiện Nhà trường, cũng như công tác truyền thông, quảng bá đến đối tượng người học.

## CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### Cơ sở lý thuyết

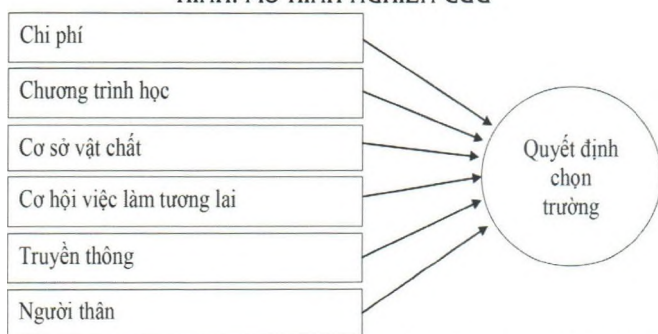
Theo Jackson (1982), chọn trường đại học đi theo 3 giai đoạn: tùy chọn, loại trừ và đánh giá. Giai đoạn tùy chọn nhấn mạnh những tác động của xã hội ảnh hưởng đến việc chọn trường đại học, trong khi giai đoạn loại trừ và đánh giá nhấn mạnh đến chi phí học đại học và đặc điểm của trường đại học. Nguyễn Minh Hà (2011) cho rằng, khái niệm chọn trường đại học được định nghĩa là một quá trình phức tạp, đa giai đoạn. Trong đó, một cá nhân phát triển những nguyện vọng để tiếp tục được giáo dục chính quy sau khi học trung học, tiếp theo sau đó bởi một quyết định theo học một trường đại học, cao đẳng cụ thể hoặc quá trình đào tạo của một tổ chức hướng nghiệp tiên tiến.

Trong nghiên cứu này, khái niệm chọn trường được hiểu là quyết định chọn trường đại học để đăng ký dự thi sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của học sinh lớp 12. Khái niệm chọn trường là hành vi đã thực hiện của sinh viên năm nhất khác với ý định chọn trường của học sinh khi chưa vào đại học. Quyết định chọn trường là hành động đã thực hiện nhằm thỏa mãn ý định của mình. Đối với sinh viên đại học thì đã có

\* ThS., Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

Ngày nhận bài: 20/9/2022; Ngày phản biện: 10/10/2022; Ngày duyệt đăng: 15/10/2022

HÌNH: MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU



Nguồn: Nhóm tác giả đề xuất

quyết định chắc chắn, khác với học sinh THPT là chỉ có ý định lựa chọn.

### Mô hình nghiên cứu

Trên thế giới, có khá nhiều nghiên cứu về chủ đề chọn trường của học sinh, sinh viên. Chapman (1981) cho rằng, việc chọn trường đại học của học sinh bị ảnh hưởng bởi 2 thành phần: (i) Thành phần nhóm nhân tố đặc thù cá nhân, bao gồm các nhân tố ảnh hưởng như: tình trạng kinh tế - xã hội, năng lực, kết quả học tập, mức độ giáo dục mong đợi; (ii) Thành phần các nhân tố bên ngoài, được nhóm thành 3 loại: người thân, nhóm đặc điểm của trường đại học, nỗ lực giao tiếp của trường đại học. Ming (2010) nhấn mạnh 2 nhóm nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của sinh viên tại Malaysia, đó là nhóm nhân tố các đặc điểm thuộc về nhà trường (bao gồm: các nhân tố về vị trí, chương trình đào tạo, danh tiếng, cơ sở vật chất, chi phí học tập, hỗ trợ tài chính, cơ hội việc làm) và nhóm nhân tố các nỗ lực giao tiếp với sinh viên (gồm: quảng cáo, đại diện tuyển sinh, giao lưu với trường THPT, tham quan khuôn viên).

Tại Việt Nam cũng có nhiều nghiên cứu tiêu biểu cùng chủ đề. Trần Văn Quý và Cao Hào Thi (2009) chỉ ra 5 nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh tại Quảng Ngãi, gồm: Cơ hội việc làm trong tương lai, Đặc điểm cố định của trường đại học, Bản thân cá nhân, Cá nhân có ảnh hưởng và Thông tin có sẵn. Nguyễn Minh Hà (2011) đưa ra 7 nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh của sinh viên với mức độ ảnh hưởng giảm dần như sau: Nỗ lực của nhà trường; Khả năng vào được trường; Chất lượng dạy học; Công việc trong tương lai; Đặc điểm bản thân; Người thân trong gia đình và ngoài gia đình. Phan Thị Quốc Hương và Nguyễn Hoàng Phúc (2020) xác định 5 nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn Trường Đại học Quy Nhơn để học tập của sinh viên, bao gồm: Đội ngũ giảng viên, Cơ sở vật chất, Uy tín, Chương trình đào tạo, Tài chính, Ảnh hưởng từ các cá nhân khác.

Trên cơ sở các lý thuyết nền tảng, cũng như tổng hợp các mô hình nghiên cứu về quyết định chọn trường đại học của học sinh, sinh viên đã nêu ở trên, nhóm tác giả xây dựng mô hình nghiên cứu (Hình) gồm 6

nhân tố phù hợp với bối cảnh giáo dục tại Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu là: (1) Chi phí; (2) Chương trình học; (3) Cơ sở vật chất; (4) Cơ hội việc làm tương lai; (5) Truyền thông; (6) Người thân.

Giả thuyết nghiên cứu được trình bày như sau:

H1: Chi phí có ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của sinh viên

H2: Chương trình học có ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của sinh viên

H3: Cơ sở vật chất có ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của sinh viên

H4: Cơ hội việc làm tương lai có ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của sinh viên

H5: Truyền thông có ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của sinh viên

H6: Người thân có ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của sinh viên

### Phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu định tính, nhóm tác giả thực hiện thảo luận nhóm với 8 chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục nhằm xem xét điều chỉnh, bổ sung các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của sinh viên, điều chỉnh thang đo phù hợp với điều kiện thực tế của Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngoài ra, bước nghiên cứu này cũng nhằm kiểm tra mức độ rõ ràng của từ ngữ, khả năng diễn đạt hay sự trùng lặp nội dung nếu có của các phát biểu trong thang đo để có sự điều chỉnh phù hợp với điều kiện nghiên cứu.

Kết quả nghiên cứu định tính cho thấy, các thành viên của nhóm thảo luận đều thống nhất các nhân tố ảnh hưởng được đề xuất trong mô hình lý thuyết là những nhân tố quan trọng và phù hợp. Thang đo nghiên cứu cũng được hiệu chỉnh với 29 biến quan sát. Các biến quan sát được đo lường bằng thang đo Likert 5 mức độ với (1) Rất không đồng ý; (2) Không đồng ý; (3) Bình thường; (4) Đồng ý; (5) Rất đồng ý.

Trong nghiên cứu định lượng, tác giả tiến hành khảo sát 307 sinh viên năm nhất của 4 khoa lớn thuộc Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu trong năm 2022 bằng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng. Mẫu nghiên cứu được thu thập bằng phương pháp khảo sát online soạn thảo bằng Google forms. Kết quả thu về 300 bảng khảo sát hợp lệ.

Phương pháp phân tích dữ liệu được sử dụng trong nghiên cứu gồm: phân tích thống kê mô tả, đánh giá độ tin cậy của

thang đo, phân tích nhân tố khám phá (EFA) và phân tích hồi quy tuyến tính đa biến.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### Đánh giá độ tin cậy thang đo

Kết quả ở Bảng 1 cho thấy, hệ số Cronbach's Alpha của các thang đo đều > 0,6. Ngoài ra, hệ số tương quan biến - tổng của các biến quan sát đều > 0,3 nên đạt yêu cầu. Các biến này sẽ tiếp tục được sử dụng trong phân tích EFA.

### Phân tích EFA

Nghiên cứu thực hiện kỹ thuật phân tích EFA cho các biến độc lập. Theo kết quả Bảng 2, trị số KMO = 0,810 (> 0,5), cho thấy phân tích EFA là phù hợp. Giá trị Sig. = 0,000 trong kiểm định Bartlett < 0,05, nghĩa là các biến có tương quan với nhau trong tổng thể. Giá trị Eigenvalues = 1,336 > 1; tổng phương sai trích của 6 thành phần bằng 59,864% > 50% đạt yêu cầu. Như vậy, 59,864% biến thiên của dữ liệu được giải thích bởi 6 nhân tố. Tiếp đó, kết quả ma trận xoay nhân tố và các hệ số tải nhân tố đều > 0,5, phù hợp với điều kiện phân tích.

Tương tự, phân tích EFA đối với biến phụ thuộc “Quyết định chọn trường” cho thấy, 4 biến quan sát QD1, QD2, QD3, QD4 nhóm thành 1 nhân tố được rút trích ra, không có biến quan sát nào bị loại và phân tích EFA là phù hợp.

Như vậy, thang đo các biến độc lập và phụ thuộc sau khi phân tích EFA được giữ nguyên và đủ điều kiện để tiếp tục phân tích tiếp theo.

### Phân tích hồi quy tuyến tính

Kết quả phân tích hồi quy ở Bảng 3 cho thấy, hệ số R<sup>2</sup> hiệu chỉnh của mô hình = 0,686 thể hiện độ tương thích của mô hình là 68,6%, hay nói cách khác, 68,6% sự biến thiên của biến phụ thuộc “Quyết định chọn trường” được giải thích bởi 6 biến độc lập. Giá trị Sig. rất nhỏ (= 0,000 < 0,05) của kiểm định F có nghĩa là, mô hình hồi quy tuyến tính đưa ra là phù hợp với dữ liệu thu thập được và các biến đưa vào có ý nghĩa thống kê với mức ý nghĩa 5%.

Các hệ số Beta chuẩn hóa đều > 0 và các giá trị Sig. < 5%, điều này chứng tỏ 6 nhân tố trong mô hình nghiên cứu đều có ảnh hưởng tích cực đến Quyết định chọn trường của sinh viên. Như vậy, nghiên cứu chấp nhận cả 6 giả thuyết nghiên cứu. Phương trình hồi quy chuẩn hóa sắp

BẢNG 1: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỘ TIN CẬY THANG ĐO

STT	Tên thang đo	Mã hóa	Số biến quan sát	Cronbach's Alpha	Kết luận
1	Chi phí	CP	4	0,735	Đạt
2	Chương trình học	CT	4	0,677	Đạt
3	Cơ sở vật chất	CS	5	0,750	Đạt
4	Cơ hội việc làm tương lai	CH	4	0,769	Đạt
5	Truyền thông	TT	4	0,761	Đạt
6	Người thân	NT	4	0,873	Đạt
7	Quyết định chọn trường	QD	4	0,666	Đạt

BẢNG 2: KẾT QUẢ PHÂN TÍCH EFA ĐỐI VỚI BIẾN ĐỘC LẬP

	Hệ số tải nhân tố					
	1	2	3	4	5	6
NT4	0,879					
NT3	0,857					
NT2	0,744					
NT1	0,662					
CS1		0,751				
CS3		0,703				
CS5		0,648				
CS2		0,642				
CS4		0,633				
CH1			0,761			
CH4			0,745			
CH2			0,714			
CH3			0,688			
TT4				0,801		
TT3				0,713		
TT2				0,674		
TT1				0,660		
CP3					0,724	
CP4					0,710	
CP2					0,701	
CP1					0,671	
CT2						0,723
CT1						0,714
CT4						0,711
CT3						0,651

Tri số KMO = 0,810
Giá trị Sig. của kiểm định Bartlett = 0,000
Tổng phương sai trích = 59,864%
Giá trị Eigenvalues = 1,336

BẢNG 3: KẾT QUẢ PHÂN TÍCH HỒI QUY TUYẾN TÍNH

Tiêu chí	Ký hiệu	Hệ số Beta chuẩn hóa	Hệ số Sig.	Hệ số VIF	Kết luận giả thuyết
Chi phí	CP	0,201	0,000	1,328	Chấp nhận H1
Chương trình học	CT	0,153	0,000	1,066	Chấp nhận H2
Cơ sở vật chất	CS	0,177	0,000	1,273	Chấp nhận H3
Cơ hội việc làm tương lai	CH	0,199	0,000	1,292	Chấp nhận H4
Truyền thông	TT	0,141	0,000	1,418	Chấp nhận H5
Người thân	NT	0,385	0,000	1,475	Chấp nhận H6
Hệ số R <sup>2</sup>					0,693
Hệ số R <sup>2</sup> điều chỉnh					0,686
Thống kê F (Sig.)					0,000
Durbin-Watson					1,842

Nguồn: Tính toán từ kết quả khảo sát

xếp theo thứ tự ảnh hưởng giảm dần của các nhân tố như sau:

$$QD = 0,385 NT + 0,201 CP + 0,199 CH + 0,177 CS + 0,153 CT + 0,141 TT$$

## KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Kết quả nghiên cứu thực nghiệm chỉ ra rằng, có 6 nhân tố tác động đến quyết định chọn trường của sinh viên theo mức độ ảnh hưởng giảm dần là: Người thân; Chi phí; Cơ hội việc làm tương lai; Cơ sở vật chất; Chương trình học và Truyền thông. Kết quả nghiên cứu là cơ sở quan trọng để đề xuất một số hàm ý quản trị nhằm giúp lãnh đạo nhà trường có những giải pháp, chiến lược về quản lý, tuyển sinh phù hợp nhằm thu hút học sinh theo học. Cụ thể như sau:

**Thứ nhất**, Nhà trường cần quan tâm đến các hoạt động thu hút các bậc phụ huynh tham dự để biết thêm thông tin về Trường và tư vấn lại cho con em mình. Bên cạnh đó, Nhà trường cũng cần lựa chọn hình ảnh các cựu sinh viên tốt nghiệp đã thành đạt, những người có ảnh hưởng trong xã hội để gia tăng thêm uy tín, tín nhiệm đối với sinh viên.

**Thứ hai**, Nhà trường cần cung cấp các thông tin minh bạch liên quan đến các khoản chi phí học tập. Đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn hoặc có nhu cầu vay vốn, Nhà trường có thể tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận với các khoản vay của Nhà nước, hoặc thành lập các quỹ nhằm hỗ trợ cho vay ưu đãi. Nhà trường cần liên kết với doanh nghiệp, các tổ chức để tạo điều kiện, cơ hội cho sinh viên làm việc tại các khâu nhỏ trong doanh nghiệp hoặc công việc bán thời gian để trang trải các chi phí sinh hoạt, học tập.

**Thứ ba**, Nhà trường cần thường xuyên tổ chức các buổi hướng nghiệp hay các buổi hướng dẫn tuyển sinh nhằm giải thích cách đăng ký, giải thích các thắc mắc

khi lựa chọn ngành nhằm giúp học sinh và phụ huynh có nhiều kiến thức hơn khi ra quyết định lựa chọn. Nhà trường cần xây dựng thông tin đầy đủ về các ngành nghề để cung cấp thông tin nhiều chiều cho học sinh hoặc tạo điều kiện để các học sinh được tham khảo, lắng nghe tỉ mỉ về ngành học.

**Thứ tư**, đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở mới khang trang, hiện đại để sinh viên có trải nghiệm bằng trực quan cao nhất và mức độ ấn tượng với cơ sở vật chất.

**Thứ năm**, chương trình học cần được xây dựng dựa trên kết quả khảo sát sinh viên, học sinh; kết nối chặt chẽ với doanh nghiệp nhằm làm phong phú, linh hoạt thêm các chương trình giảng dạy. Hợp tác đào tạo với các trường đại học có uy tín ở Việt Nam và trên thế giới, đồng thời đảm bảo tính đồng bộ giữa các chương trình đào tạo. Chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy của Trường và thu hút giảng viên có trình độ cao, danh tiếng làm nền tảng nâng cao chất lượng đào tạo.

**Cuối cùng**, Nhà trường cần xây dựng các chính sách truyền thông marketing riêng cho từng nhóm học sinh THPT, đặc biệt chú ý tới nhóm tiềm năng. Bên cạnh đó, cần nâng cấp website có nhiều hình ảnh, video sinh động với nội dung đa dạng, cập nhật một cách thường xuyên. Đồng thời, đẩy mạnh các công cụ truyền thông khác, như: Facebook, Zalo, Youtube...□

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Kim Chi (2018). *Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn trường đại học của học sinh phổ thông trung học - trường hợp Hà Nội*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2. Nguyễn Minh Hà (2011). *Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến việc sinh viên chọn Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh*, Đề tài khoa học và công nghệ cấp trường mã số 2010-05, Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh
3. Phan Thị Quốc Hương, Nguyễn Hoàng Phúc (2020). Các nhân tố tác động đến quyết định lựa chọn trường đại học: Nghiên cứu điển hình tại Trường Đại học Quy Nhơn, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Quy Nhơn*, 14(4), 67-82
4. Trần Văn Quý, Cao Hào Thi (2009). Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh trung học phổ thông, *Tạp chí Phát triển KH&CN Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh*, số 15
5. Chapman, D. W. (1981). A model of student college choice, *The Journal of Higher Education*, 52(5), 490-505
6. Jackson, G. (1982). Financial aid and student enrollment, *Journal of higher Education*, 49, 548-578
7. Ming, J. S. K. (2010). Institutional Factors Influencing Students' College Choice Decision in Malaysia: A Conceptual Framework, *International Journal of Business and Social Science*, 1(3)